

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A LƯỚI  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST

Ngày 14/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Văn Vĩnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Văn Ngoan

Ông Hồ Văn Liên

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*** Ông: Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 27/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M (Dù), sinh ngày 27/5/1991 tại thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Bình T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 và bà: Trần Thị N, sinh năm 1969; có vợ: Mạc Thị Đ; bị cáo có 2 con, con đầu sinh năm 2018, con thứ 2 sinh năm 2020; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 05/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ( có mặt).

***- Bị hại:***

+ Anh Phan Đình D, sinh ngày 20/9/1979

Nơi ĐKNTTT: Xã Nghĩa T, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi tạm trú: Thôn Phú X, xã Phú V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Chị Trương Thị Minh T, sinh năm 1984

Nơi ĐKNTTT: Xã Nghĩa T, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi tạm trú: Thôn Phú X, xã Phú V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế ( vắng

mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Mạc Thị Đ, sinh năm 1994.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Bình T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế ( có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Trương Quang T, sinh năm ngày 21/3/1978

Nơi cư trú: Xóm 2, thôn Phú V, xã Nghĩa T, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi ( vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Văn M và anh Phan Đình D cùng hoạt động buôn bán trên địa bàn huyện A Lưới. Trước tết nguyên đán năm 2021 anh Phan Đình D có thu nhằm tiền hàng của Nguyễn Văn M bán cho khách hàng còn nợ 300.000đ. Nguyễn Văn M đã nhiều lần gọi điện thoại chỉ anh Duy nhưng không gặp được.

Sau một thời gian tìm hiểu, M biết anh D đang ở trọ nhà của ông Đoàn P tại thôn Phú X, xã Phú V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 11/4/2021, Nguyễn Văn M gọi điện thoại cho anh Nguyễn Hữu P đang ở nhà tại tổ dân phố 6, thị trấn A L đi cùng với M về nhà anh D đang ở trọ để hỏi chuyện. M điều khiển xe mô tô có số kiểm soát 75G1 – 280.54, của M, chạy sang nhà chờ anh P về xã Phú V. Đến trước nhà anh D trọ, M điện thoại nhiều lần ( anh D công nhận có 8 cuộc gọi nhưng do chế độ im lặng) nên anh D không nghe máy, M chờ anh P quay trở về. Trên đường về gần tới cây xăng dầu thuộc xã Phú V có điện sáng, M thấy thanh gỗ bên đường nên dừng xe lại nhặt lên, rồi chạy xe trở lại nhà anh D và gọi cho anh D, mà anh D không trả lời.

Nguyễn Văn M phát hiện chiếc xe Ô tô, hiệu HYUNDAI số kiểm soát 76K-6637 của anh D đang đậu bên mép đường HCM (trước nhà anh D thuê trọ). M cầm đoạn gỗ vừa nhặt được đập vào hai cặp kính chiếu hậu bên trái và phải, kính cửa bên trái ( bên người lái xe) và kính chắn gió phía trước của xe làm vỡ kính, không sử dụng được. Anh P thấy M đập phá kính xe như vậy đã chạy đến can ngăn, M dừng lại chờ anh P về thị trấn AL.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện A Lưới xác định giá trị thiệt hại xe Ô tô hiệu HYUNDAI

số kiểm soát 76K-6637 của anh D do M gây ra là 8.855.000đ.

Về vật chứng: Ngày 13/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã tạm giữ xe Ô tô hiệu HYUNDAI số kiểm soát 76K-6637, loại trọng tải 2,9 tấn, có hai cụm kính chiếu hậu bị gãy rời hoàn toàn, 01 kính cabin trái phía bên tài xế bị vỡ hoàn toàn, kính chắn gió giữa cabin bị nứt do anh Phan Đình D giao nộp; Nguyễn Văn M giao nộp 01 xe mô tô SH số kiểm soát 75G1-280.54 cùng với đoạn gỗ có kích thước 80cm x 5cm, một đầu chia hai nhánh có dấu hiệu bị va đập.

Ngày 18/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới đã trả xe Ô tô hiệu HYUNDAI số kiểm soát 76K-6637 cho anh D; ngày 16/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới đã trả lại xe mô tô SH số kiểm soát 75G1-280.54 cho Nguyễn Văn M và Mạc Thị Đ.

Về dân sự: Thiệt hại do hành vi của M gây nên, M và anh D đã thỏa thuận bồi thường cho nhau đầy đủ 8.855.000đ, anh D đã trả cho M 300.000đ và anh D có đơn đề nghị bãi nại cho Nguyễn Văn M, đề nghị không xử lý hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSH-AL ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới đã truy tố Nguyễn Văn M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 và khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; không đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ kịp thời cho bị hại, khắc phục hậu quả quy định ở điểm b, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị hại yêu cầu bãi nại cho bị cáo quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Nhân thân: Bị cáo đã bị kết án về tội ít nghiêm trọng ở tuổi chưa thành niên, và đã được xóa án tích nên đủ điều kiện áp dụng Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP không cần cách ly khỏi xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 đến 30 tháng; Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, và bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị hư hỏng không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đoạn gỗ có kích thước 80cm x 5cm, một đầu chia hai nhánh có dấu hiệu bị va đập do Nguyễn Văn M giao nộp làm công cụ phạm tội.

Về án phí, căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn M chấp nhận tội danh và điều luật do Viện kiểm sát đề nghị không có bào chữa, phản bác gì. Bị cáo đã ân hận, ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại vì nóng giận, đã sửa chữa sai lầm, đền bù hoàn toàn thiệt hại cho bị hại, hứa thực hiện tốt trách nhiệm người công dân ở nơi cư trú.

Ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thỏa thuận bồi thường sửa chữa hoàn toàn thiệt hại; tài sản đã nhận lại, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn M mong Hội đồng xem xét cho bị cáo không phải bị cách ly khỏi xã hội, để chăm lo lao động nuôi vợ con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu, nội dung trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Chị Trương Thị Minh T đã ủy quyền cho chồng Phan Đình D; hai người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ; bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Vào khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 11/4/2021, tại thôn Phú X, xã Phú V, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng thanh cây gỗ hình trụ, kích thước 80cm x 5cm đập vào 02 (hai) cụm kính chiếu hậu (trái và phải), kính cửa bên trái (phía ghế ngồi của lái xe) và kính chắn gió trước buồng lái về phía bên phải của xe ô tô BKS: 76K-6637, nhãn hiệu HUYNDAI, màu trắng, trọng tải 2,9 tấn, số máy: 000988, số khung: 049579 do anh Phan Đình D làm chủ sở hữu gây thiệt hại là: 8.855.000 đồng (Tám triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn giành giật thị trường làm ăn; bị hại nhận nhầm tiền khách hàng trả nợ cho bị cáo đã nhiều ngày mà không trả lại cho bị cáo, vì vậy bị cáo bức xúc nóng giận, không kiềm chế được bản thân, bị cáo đã có hành vi bộc phát đập phá, cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại. Hành vi trên là vi phạm pháp luật và đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm khắc theo pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Văn M không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra; bị hại cũng có lỗi một phần do thời gian dài không trả lại tiền thu nhầm cho bị cáo, đã gây nên bức xúc đối với bị cáo; bị hại đã xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định ở điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo đã có bản án, nhưng khi phạm tội ở tuổi chưa thành niên, thi hành xong ngày 09/01/2009 nên đương nhiên xóa án tích. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ để trở thành công dân tốt, không ảnh hưởng xấu trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung tại Khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Tại giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế đã tiến hành trả lại chiếc xe ô tô mang BKS: 76K – 6637 cho anh Phan Đình D là chủ sở hữu; Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới đã trả chiếc xe mô tô mang BKS: 75G1 – 28054 cho Nguyễn Văn M và chị Mạc Thị Đ là chủ sở hữu nên không xem xét gì thêm.

Đối với vật chứng là 01 thanh cây gỗ với kích thước dài khoảng 80cm, đường kính 5 cm, một đầu chia hai nhánh có vết bị va đập mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội cần căn cứ vào Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 65, Điều 47; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/9/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân xã Bình T, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thanh cây gỗ hình trụ với kích thước dài khoảng 80cm, đường kính: 5cm, một đầu chia hai nhánh có vết bị va đập mà bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

**2. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- THAHS Công an A Lưới;
- Chi cục THADS huyện A Lưới;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Hồ Văn Vĩnh**

